

Số: 205/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Huế, ngày 22 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 211/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026, về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Lệ S, sinh năm 1980; Số CCCD: 046180009349; địa chỉ: Tổ dân phố L, phường P, thành phố H.

- **Bị đơn:** Anh Dương Văn T, sinh năm 1977; Số CCCD: 046077007992; địa chỉ: thôn V, phường T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Lệ S và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Trần Thị Lệ S và anh Dương Văn T xác nhận vợ chồng có 03 con chung là: Dương Văn T1, sinh ngày 03/10/2004; Dương Thị Ánh T2, sinh ngày 15/12/2009; Dương Văn T3, sinh ngày 27/08/2013. Hiện nay hai cháu T2 và T3 đang ở với anh T.

Chị Trần Thị Lệ S và anh Dương Văn T cùng thoả thuận giao con chung là cháu Dương Thị Ánh T2, sinh ngày 15/12/2009 và Dương Văn T3, sinh ngày 27/08/2013 cho anh Dương Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến

khi hai cháu T2 và cháu T3 lần lượt thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Lệ S không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Riêng cháu Dương Văn T1 đã thành niên nên chị S và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Về tài sản chung: Chị Trần Thị Lệ S và anh Dương Văn T xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Trần Thị Lệ S và anh Dương Văn T xác nhận vợ chồng chung sống không có nợ của ai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí ly hôn là 150.000 đồng. Chị Trần Thị Lệ S phải chịu 75.000 đồng, anh Dương Văn T phải chịu 75.000 đồng nhưng chị S và anh T tự nguyện thỏa thuận chị Trần Thị Lệ S chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị S đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001052 ngày 06 tháng 04 năm 2026 tại Thi hành án dân sự thành phố H. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) cho chị Trần Thị Lệ S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 1 – Huế;
- Phòng THADS Khu vực 1 – Huế;
- THADS thành phố Huế;
- UBND phường Thanh Thủy, thành phố Huế;
- (ĐKKH số 054/2003 ngày 25/8/2003 của UBND xã Thủy Thanh, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế cũ)
- Lưu: HSVA;
- Lưu HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hương Lan